

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 279/2023/HSST

Ngày: 09-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Minh Tân

2. Ông Lê Quang Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 258/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Chẹo Văn L, sinh năm 2000; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Th; đăng ký thường trú: Bản C, xã Q, huyện M, tỉnh Th; nơi ở: Số 27/368 đường T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 8/12; con ông: Chẹo Văn S, sinh năm 1963 và bà Phan Thị D, sinh năm 1966; gia đình có 08 chị em bị cáo là con thứ tám; Vợ: Hơ Thị S, sinh năm 2001 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-7-2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Thanh T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định (Có mặt).

- Bị hại: Chị Thao Thị M, sinh năm 2003; đăng ký thường trú: Bản Ph, xã Pù N, huyện M, tỉnh Th; nơi ở: Số 219 đường T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định (Có đơn xin vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị M: Bà Trần Thị N- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07-7-2023, Chẹo Văn L cùng bạn là anh Phan Văn Xế, sinh năm 1990, đăng ký thường trú: Bản C, xã Q, huyện M, tỉnh Th ngồi uống bia tại quán bia gần cổng làng Vị Dương, phường M1, thành phố N, thấy chị Thao Thị M, sinh năm 2003, đăng ký thường trú tại: Bản Pha Đén, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Th; nơi ở: Số 219 đường T, phường M1, thành phố N, đang ngồi uống bia một mình tại bàn bên cạnh nên đã gọi chị M sang ngồi uống bia cùng, chị M đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, cả ba đứng dậy ra về, anh Xế đi về phòng trọ của mình trước còn L và chị M đi bộ ra khu vực cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn UNIVERSAL CANDLE Việt Nam, địa chỉ Lô H7 + H9 đường N6 - Khu công nghiệp H, thành phố N để đón bạn của chị M. Do bạn của chị M chưa tan làm nên L và chị M vào ngồi nói chuyện tại ghế sofa bọc da màu nâu - vàng trong lán bán hàng nước trên vỉa hè đường N6, cách Công ty trách nhiệm hữu hạn UNIVERSAL CANDLE Việt Nam khoảng 50 mét. Lúc này, thấy hàng nước không có người trông coi, đoạn đường N6 vắng người qua lại nên L rủ chị M quan hệ tình dục nhưng chị M không đồng ý. L quay người sang, dùng 02 tay bóp vào hai vai và cổ của chị M rồi kéo người của chị M về phía L. L hôn lên môi và trán của chị M thì bị chị M dùng 02 tay đẩy người L ra rồi hô hoán tìm người giúp. L tiếp tục kéo người chị M về phía mình thì bị chị M cắn 01 cái vào phần ngực trái làm in hằn vết răng. L đẩy chị M ngã nằm ngửa trên ghế da và dùng tay phải bóp đè vào phần ngực, cổ giữ chị M nằm trên ghế. Chị M van xin nhưng L tiếp tục dùng tay trái kéo quần dài, quần lót của chị M xuống dưới hai đầu gối rồi tự cởi quần soóc, quần lót của mình ra thực hiện hành vi giao cấu, xuất tinh vào trong âm đạo của chị M. Sau khi quan hệ tình dục xong, L mặc quần rồi đi về nhà trọ của mình. Ngày 08-7-2023, Chẹo Văn L đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đầu thú và giao nộp chiếc quần lót mặc khi thực hiện hành vi xâm hại chị M.

Ngày 08-7-2023, chị Thao Thị M lên trình báo sự việc, giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc quần lót mặc khi bị Chẹo Văn L xâm hại tình dục và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Chẹo Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Giấy chứng nhận giám định số 487/CN ngày 08-7-2023 của Bệnh viện phụ sản tỉnh Nam Định, kết luận: Da niêm mạc hồng, da vùng cổ bên phải có 03 vết xước không chảy Mu; âm hộ, tầng sinh môn không có vết xây xước, không bầm tím, không chảy Mu; màng trinh giãn rộng, không chày xước, không chảy Mu; âm đạo có ít khí hư trắng đục, không xây xước, không bầm tím, không chảy Mu.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định gen đối với các mẫu thu ở quần lót của Chẹo Văn L và mẫu thu ở quần lót, dịch âm đạo của chị Thao Thị M. Tại Bản kết luận giám định số 5240/KL-KTHS ngày 08-9-2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Trong mẫu dịch âm đạo ghi thu của Thao Thị M, trên chiếc quần lót ghi thu của Thao Thị M đều có bắm dính tinh trùng (ADN) của Chẹo Văn L, trên chiếc quần lót ghi thu của Chẹo Văn L có bắm dính ADN của chị Thao Thị M.

Về dân sự: Chị Thao Thị M đã tự nguyện thỏa thuận yêu cầu Chẹo Văn L bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, chị M đã nhận bồi thường và cam kết không yêu cầu thêm gì đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của Chẹo Văn L 01 quần lót, của chị Thao Thị M 01 quần lót và mẫu móng tay của L và chị M.

Bản Cáo trạng số 279/CT-VKSTPNĐ ngày 19-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Chẹo Văn L về tội: “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; sau đây được viết tắt là (BLHS).

Tại phiên toà: Bị cáo Chẹo Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 141, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; tuyên bố bị cáo Chẹo Văn L phạm tội “Hiếp dâm”; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần lót của L, 01 chiếc quần lót của chị M, mẫu móng tay của L và chị M.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 141 BLHS là đúng người, đúng tội. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn gia đình và bị cáo có Giấy chứng nhận hộ nghèo số 382 năm 2022, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Nhất trí về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo, hiện tại bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì thêm đồng thời cũng có đơn xin giải nhẹ cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo tương xứng với các tình tiết giảm nhẹ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

Bị cáo nhất trí quan điểm bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng: Xim Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chẹo Văn L và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Chẹo Văn L, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 07-7-2023, tại khu vực vỉa hè đường N6 - Khu công nghiệp Hòa Xá, phường M1, thành phố N, cách cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn UNIVERSAL CANDLE Việt Nam khoảng 50 mét, Chẹo Văn L đã dùng vũ lực thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn đối với chị Thao Thị M. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được việc xâm phạm về tình dục, nhân phẩm, danh dự của công dân là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn dục vọng của bản thân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Hiếp dâm”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 141 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người phụ nữ được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình và bị cáo có Giấy chứng nhận hộ nghèo số 382 năm 2022, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, đã bồi thường cho bị hại, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tuy nhiên cùng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho chị Thao Thị M số tiền 10.000.000 đồng chị M đã nhận và không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ tại Điều 47 BLHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Do bị cáo, bị hại không có nhu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng toàn bộ vật chứng là 01 chiếc quần lót của Chẹo Văn L, 01 chiếc quần lót của chị Thao Thị M và mẫu móng tay của L, chị M sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Chẹo Văn L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chẹo Văn L phạm tội “Hiếp dâm”.

Căn cứ khoản 1 Điều 141; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Chẹo Văn L 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08-7-2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần lót của Chẹo Văn L, 01 chiếc quần lót của chị Thao Thị M và mẫu móng tay của bị cáo L và chị M (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Chẹo Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Chẹo Văn L có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Thao Thị M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh